TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI** Số: 03/2025/QĐST-DS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2025/TLST-DS về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* ngày 22 tháng 7 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank Việt Nam). Trụ sở: Số 02 đường Láng Hạ, phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm T V; Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Phỉ Ph Vương; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.

- ***Đồng bị đơn:*** Ông A Ph, sinh năm 1961 và bà Y Tr, sinh năm 1963; Cùng địa chỉ: Thôn Đăk Tung, xã Đăk Pék, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ, thời gian trả nợ và xử lý tài sản thế chấp:* Ông A Ph và bà Y Tr công nhận đến ngày 07/8/2025 còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum tổng số tiền là: 186.019.726 đồng (Một trăm tám mươi sáu triệu, không trăm mười chín nghìn, bảy trăm hai mươi sáu đồng). Trong đó nợ gốc: 150.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 35.272.603 đồng; nợ lãi quá hạn: 747.123 đồng theo hợp đồng tín dụng số 5106 – LAV – 202300124. Ông A Ph và bà Y Tr đồng ý trả toàn bộ số tiền trên

và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 08/8/2025 cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Ông A Ph và bà Y Tr thống nhất trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên. Số tiền này được trả thành 02 đợt:

+ Đợt 1: Vào ngày 30/9/2025, trả số tiền lãi 36.019.726 đồng.

+ Đợt 2: Vào ngày 30/12/2025, trả số tiền gốc 150.000.000 đồng.

Nếu đến thời hạn theo thỏa thuận mà ông A Ph và bà Y Tr không trả hoặc trả chưa hết khoản tiền nợ còn lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank Việt Nam) thì Agribank thông qua Agribank Chi nhánh huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý các tài sản bảo đảm:

+ Quyền sử dụng đất số AĐ 190440, diện tích 12.002m^2 do UBND huyện Đăk Glei cấp ngày 20/12/2005. TĐS: 39,40; TBĐ: 37, tại Thôn Đăk Tung, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum;

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 249518, diện tích 4.761,5m^2 do UBND huyện Đăk Glei cấp ngày 25/10/2017. TĐS: 19; TBĐ: 74, tại Thôn Đăk Tung, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum;

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 249519, diện tích 2.439,4m^2 do UBND huyện Đăk Glei cấp ngày 25/10/2017. TĐS: 18; TBĐ: 75, tại Thôn Đăk Tung, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum;

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 190442, diện tích 13.795,5m^2 do UBND huyện Đăk Glei cấp ngày 20/12/2005. TĐS: 23,43; TBĐ: 37, tại Thôn Đăk Tung, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum chủ sử dụng đất là bà Y Triéc và ông A Phanh để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp, số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank Việt Nam) thì Agribank thông qua Agribank Chi nhánh huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Y Tr và ông A Ph để thanh toán nợ cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và danh mục mức án phí lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Ông A Ph và bà Y Tr phải nộp 4.650.493đ (Bằng chữ: Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn bốn trăm chín mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm, để nộp ngân sách nhà nước. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam được nhận lại 4.602.000đ (Bằng chữ: Bốn triệu sáu

trăm lẻ hai nghìn đồng), theo chứng từ giao dịch số 07220060000000031 ngày 22/07/2025 tại KBNN Khu vực XV – Phòng nghiệp vụ 2, Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000500, ký hiệu BLTU/25E ngày 31/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- VKSND KV 11 – Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Y Trinh